

Số: /QĐ-SNNMT

Quảng Trị, ngày tháng 01 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Kế hoạch Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường

#### GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 1/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Tài chính (b/c);
- Giám đốc Sở; Các PGĐ Sở (ch/d);
- Lưu: VT, KHTH.

#### GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Tuấn

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hành Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày tháng 01 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị)*

Thực hiện Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của tỉnh Quảng Trị, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành kế hoạch thực hiện thực hành Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

##### **1. Mục tiêu**

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2026 tại các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để tạo nguồn cải cách tiền lương, đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối lớn của nền kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về THPTK, CLP.

- Góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công, tài sản công, nguồn kinh phí hoạt động được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý.

- Làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, xét thi đua khen thưởng đối với các tập thể và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

##### **2. Yêu cầu**

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Luật Tiết kiệm, chống lãng phí được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP.

- Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Quyết định 3535/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Chương trình Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của tỉnh Quảng Trị.

- Công tác THPT, CLP là nhiệm vụ trọng tâm gắn với trách nhiệm của Lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng chuyên môn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về Nông nghiệp và Môi trường đề ra trong năm 2026.

- THPT, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả công chức, viên chức và người lao động.

- THPT, CLP phải đảm bảo thúc đẩy việc huy động, quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế cho phát triển ngành Nông nghiệp và Môi trường.

- THPT, CLP phải được lượng hóa tối đa, đảm bảo thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPT, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và hành động về công tác TK, CLP đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm**

Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt kết quả cao nhất các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 trong toàn ngành.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; TK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Đẩy mạnh phân bổ, tổ chức thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là đối với các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình trọng điểm của tỉnh, các công trình có tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách; rà soát, đề xuất xử lý, điều chỉnh, cắt giảm hoặc tạm dừng triển khai đối với các dự án kém hiệu quả, chưa thật sự cần thiết, chưa cấp bách; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, có tính lan tỏa, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt, tiếp tục tập trung xử lý tài sản là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí.

e) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

f) Tập trung rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của ngành liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm thống nhất, khả thi và phù hợp thực tiễn địa phương.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời xử lý, thu hồi các dự án chậm triển khai, dự án “treo” và đẩy nhanh việc thu hồi tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, bảo đảm nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.

## **II. MỘT SỐ NỘI DUNG, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026**

### **1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí**

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý kinh tế - xã hội và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời, khả thi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực và tháo gỡ các điểm nghẽn trong phát triển.

- Rà soát, điều chỉnh các định mức kinh tế - kỹ thuật và các quy định, quy trình quản lý, phân cấp, ủy quyền không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh, bảo đảm quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

### **2. Sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiệu lực, hiệu quả**

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng lãng phí nguồn lực.

- Hoàn thiện việc bố trí, sắp xếp và ổn định đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm bộ máy hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, không làm gián đoạn việc quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

### **3. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản công, đầu tư công, vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tài nguyên và nguồn nhân lực; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng**

#### **3.1. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước**

Thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm quy định pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, bảo đảm phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách và cấp dưới theo đúng thời hạn và quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

- Quán triệt yêu cầu triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Xử lý số dư, chuyển nguồn, quyết toán các nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; không chuyển nguồn sang năm sau đối với các khoản kinh phí đã hết nhiệm vụ chi hoặc hết thời gian giải ngân theo quy định; rà soát, thu hồi các khoản tạm ứng chi ngân sách kéo dài nhiều năm đã hết thời gian thực hiện theo quy định.

### 3.2. Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước trong dự án PPP

- Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Các dự án sử dụng vốn đầu tư công được tổ chức theo dõi, giám sát việc phân bổ và sử dụng vốn bảo đảm đúng mục tiêu, đúng quy định; hạn chế tối đa tình trạng bố trí vốn dàn trải, kéo dài thời gian thực hiện dự án dẫn đến phát sinh chi phí, gây lãng phí. Tăng tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công gắn với bảo đảm chất lượng, hiệu quả dự án.

- Tăng cường áp dụng đấu thầu qua mạng, phần đấu các gói thầu đủ điều kiện được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu được rà soát tuân thủ theo quy định; bảo đảm đạt tỷ lệ tiết kiệm theo quy định và phần đấu nâng cao tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu.

- Quản lý chặt chẽ phần vốn nhà nước tham gia dự án PPP, bảo đảm giải ngân đúng tiến độ, đúng khối lượng, đúng điều kiện theo hợp đồng dự án; tăng

cường giám sát thực hiện hợp đồng PPP, kịp thời phát hiện và xử lý các nguy cơ gây thất thoát, lãng phí vốn nhà nước.

### 3.3. Quản lý, sử dụng tài sản công

- Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà, đất theo quy định; Có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, xử lý nhà, đất, tài sản của các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa. Đồng thời xử lý dứt điểm các cơ sở nhà, đất, tài sản công khác thuộc trường hợp không sử dụng, sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả.

- Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công đảm bảo tiến độ theo kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan Trung ương và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

### 3.4. Quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản

#### a) Quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản:

- Hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi khoáng sản được quản lý theo đúng giấy phép được cấp; Các mỏ khoáng sản đang hoạt động được kiểm tra, giám sát định kỳ về sản lượng khai thác, nghĩa vụ tài chính và bảo vệ môi trường; không để thất thoát tài nguyên, thất thu ngân sách nhà nước.

- Khoáng sản lưu thông trên thị trường được kiểm soát nguồn gốc hợp pháp; gắn quản lý khai thác với ổn định thị trường vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động khoáng sản.

#### b) Quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai:

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 đã được Quốc hội thông qua và Kế hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 khi được cấp có thẩm quyền ban hành; thực hiện nghiêm các chỉ tiêu sử dụng đất do Thủ tướng Chính phủ phân bổ, điều chỉnh, bảo đảm phân bổ, khai thác và sử dụng hợp lý quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường, hạn chế tối đa thất thoát, lãng phí tài nguyên đất đai.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; khắc phục tình trạng sử dụng đất sai mục đích, sử dụng đất kém hiệu quả, gây lãng phí nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, vi phạm pháp luật đất đai; kịp thời tham mưu phương án xử lý, thu hồi đất, gia hạn sử dụng đất hoặc tiếp tục triển khai dự án theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật;

bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và xã hội, sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng hiệu quả, không để tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Rà soát các dự án có nguy cơ chậm tiến độ sử dụng đất để đơn đốc, tháo gỡ khó khăn nhằm yêu cầu nhà đầu tư đưa đất vào sử dụng đúng tiến độ.

*c) Quản lý, sử dụng tài nguyên nước:*

- Khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải được kê khai, đăng ký, cấp phép, phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước và quy hoạch về tài nguyên nước; bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Tăng cường bảo vệ tài nguyên nước, bảo đảm số lượng, chất lượng nước đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giảm thiểu tối đa tác hại do nước gây ra.

*d) Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên biển, hải đảo:*

- Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên biển theo đúng Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Tăng cường công tác điều tra tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

*e) Quản lý, sử dụng tài nguyên rừng:*

Bảo vệ và phát triển đồng bộ 3 loại rừng nhằm phát huy hiệu quả chức năng của rừng về phòng hộ môi trường, giảm thiểu tác hại của thời tiết cực đoan. Sử dụng tài nguyên rừng và quỹ đất cho phát triển lâm nghiệp một cách hiệu quả và bền vững. Tăng năng suất, chất lượng và giá trị của rừng, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề rừng. Nâng cao tỉ trọng sản xuất lâm nghiệp trong cơ cấu kinh tế ngành nông nghiệp và môi trường, tăng tỉ trọng chế biến, xuất khẩu lâm sản để từng bước hội nhập thị trường trong nước và quốc tế.

3.5. Quản lý, sử dụng nguồn nhân lực gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Bảo đảm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đúng người, đúng việc, phù hợp với vị trí việc làm và năng lực thực tiễn; từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực khu vực công; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, phong cách làm việc chuyên nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm gắn với yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, góp phần hạn chế lãng phí trong đào tạo dàn trải, không hiệu quả.

**4. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí**

- Tập trung triển khai đầy đủ các nội dung của kế hoạch hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực xây dựng; ưu tiên xử lý các dự án

quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài, có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí lớn.

- Thực hiện rà soát, đánh giá các dự án chậm tiến độ, kéo dài hoặc hiệu quả thấp; phân loại rõ từng nhóm dự án theo nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề xuất biện pháp xử lý cụ thể đối với từng dự án.

- Phân đầu xử lý dứt điểm cơ bản các dự án tồn đọng, kéo dài, đặc biệt là các dự án đã kéo dài nhiều năm, thông qua việc tiếp tục đầu tư, điều chỉnh, giãn tiến độ hoặc chấm dứt thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm không để phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án đủ điều kiện triển khai thi công, bảo đảm chất lượng công trình, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư, hạn chế tối đa việc điều chỉnh tổng mức đầu tư và phát sinh chi phí ngoài kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm các giải pháp tiết kiệm vốn đầu tư, thông qua rà soát thiết kế, dự toán, khối lượng và đơn giá; phân đầu tiết kiệm chi phí đầu tư so với tổng mức được phê duyệt, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quản lý đầu tư xây dựng; thực hiện nghiêm và đầy đủ các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.

- Làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng dự án chậm tiến độ, kéo dài, hiệu quả thấp; gắn kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu trong triển khai các dự án đầu tư xây dựng.

### **5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý các vi phạm quy định về TK, CLP**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm của tỉnh, tập trung kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ưu tiên các lĩnh vực, địa bàn, cơ quan, đơn vị có nguy cơ phát sinh lãng phí cao, như: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư công; quản lý, sử dụng tài sản công, tài nguyên, khoáng sản; mua sắm công và các chương trình, dự án sử dụng vốn nhà nước; kịp thời phát hiện, kiến nghị và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền về TK, CLP**

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình TK, CLP năm 2026 của Ngành, tại Quyết định này, Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có trách nhiệm quán triệt và chỉ

đạo thực hiện nghiêm túc, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm. Đơn vị cần xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình TK, CLP theo lĩnh vực được giao, phân công, phân cấp rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên để bảo đảm việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP thông qua việc thông tin, phổ biến pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng, nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành.

## **2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THPT, CLP**

Đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo thẩm quyền để khắc phục chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực.

## **3. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả**

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả và nâng cao chất lượng quản lý; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức một cách khoa học, đúng quy định, hạn chế lãng phí nguồn nhân lực.

- Chỉ đạo thực hiện công tác phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền theo yêu cầu của Trung ương, bảo đảm rõ ràng trách nhiệm và hiệu quả quản lý.

## **4. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lực**

### **a) Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước**

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng cường đầu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập,

Nghị định 111/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 60/2021/NĐ-CP, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Hướng dẫn, quy định các nội dung về quản lý, sử dụng và xử lý tài sản trong các đơn vị thuộc tỉnh phải đảm bảo theo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, các Nghị định của Chính phủ và văn bản hướng dẫn thực hiện liên quan.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật thông tin tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát, quản lý tài sản công.

- Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền và quy định về mua sắm tập trung của Nhà nước.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các cơ sở nhà đất, diện tích đất không đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, không đúng kế hoạch sử dụng đất, lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và đất lấn chiếm trái quy định tại các đơn vị trong tỉnh.

- Tiếp tục chủ động tháo gỡ các vướng mắc và những tồn tại trong thực hiện phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất. Rà soát, kiểm tra, kịp thời đề xuất và báo cáo cấp thẩm quyền, cơ quan quản lý nhà nước xem xét, giải quyết đối với những trường hợp cơ sở nhà, đất phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện hoặc các cơ sở nhà, đất chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án.

- Rà soát tổng thể, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kịp thời trình cấp có thẩm quyền xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền việc sắp xếp lại, xử lý đối với các tài sản công của các đơn vị thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức.

- Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại tại các đơn vị. Tận dụng, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại hiện có; chỉ thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm mới tài sản khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Kiên quyết thu hồi, xử lý theo quy định đối với những trường hợp trang bị sử dụng tài sản sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Rà soát, điều chuyển tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu; thu hồi nộp ngân sách các khoản thu phát sinh từ sử dụng tài sản không đúng quy định.

- Các đơn vị xây dựng, ban hành quy chế quản lý, sử dụng phương tiện đi lại và thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng; quy định cụ thể về định mức tiêu hao xăng, dầu..., mở sổ theo dõi lịch trình hoạt động của từng xe ô tô, tàu, thuyền và các phương tiện đi lại khác. Không sử dụng xe ô tô công đưa

đón cán bộ không có tiêu chuẩn từ nơi ở tới nơi làm việc và ngược lại, hoặc sử dụng xe ô tô công vào việc riêng trái quy định. Bố trí xe ô tô sử dụng chung khi đi công tác nhiều người hoặc sử dụng phương tiện công cộng khi không cần thiết phải đi xe ô tô riêng; tổ chức sử dụng hợp lý, tiết kiệm xe ô tô công trong các chuyến đi công tác cơ sở, phục vụ hội nghị.

- Thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp đúng quy định của pháp luật về đấu thầu; thực hiện có hiệu quả, đúng lộ trình quy định về mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các trường hợp mua sắm tài sản có sử dụng vốn nhà nước lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu mua sắm tài sản.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước trong các dự án PPP

- Tập trung đẩy mạnh đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh trong nước (trừ trường hợp không đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại Luật Đấu thầu); thực hiện các thủ tục mời quan tâm trong nước qua mạng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (áp dụng từ ngày 01/7/2026); qua đó, góp phần giảm chi phí tổ chức đấu thầu, tăng tính công khai, minh bạch và nâng cao tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu.

- Rà soát chặt chẽ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trước khi phát hành, bảo đảm không hạn chế sự tham gia của nhà thầu, nhà đầu tư, không đặt ra yêu cầu không phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu; lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư đáp ứng năng lực, đồng thời đảm bảo tỷ lệ tiết kiệm và sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ phần vốn nhà nước trong các dự án PPP từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư đến triển khai, vận hành dự án, bảo đảm sử dụng vốn đúng mục tiêu, đúng quy định. Theo dõi, giám sát việc giải ngân vốn nhà nước hỗ trợ các dự án PPP; bảo đảm giải ngân đúng tiến độ, đúng khối lượng thực hiện, không để xảy ra tình trạng giải ngân khi chưa đủ điều kiện theo hợp đồng dự án.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công và dự án PPP; tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về đầu tư công, đấu thầu và PPP. Tổng hợp, xử lý các tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, bên mời thầu và các đơn vị liên quan; có chế tài xử phạt, quy định rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đấu thầu, PPP thông qua việc thường xuyên tổ chức các lớp tập

huấn về đầu thầu, tập huấn các quy định pháp luật đối tác công tư cho cán bộ, công chức.

d) Về quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản

- Quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản:

Tổ chức thực hiện nghiêm pháp luật về địa chất và khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động thăm dò, khai thác, thu hồi, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản; kiểm soát chặt chẽ sản lượng khai thác gắn với quản lý nghĩa vụ tài chính, bảo đảm không thất thoát tài nguyên, thất thu ngân sách; đẩy mạnh phối hợp liên ngành và trách nhiệm của chính quyền cơ sở; đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu khoáng sản nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai:

+ Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để kịp thời bổ sung, điều chỉnh hoặc ban hành mới nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai thực hiện; trường hợp pháp luật về đất đai có sự chồng chéo, vướng mắc thì kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn thực hiện.

+ Công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trình tự giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai để các tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin, thực hiện theo đúng quy định.

+ Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ sử dụng đất. Kiên quyết tham mưu thu hồi đất đối với các dự án vi phạm theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Quản lý, sử dụng tài nguyên nước:

+ Tuyên truyền, phổ biến về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả

+ Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn.

- Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên biển, hải đảo:

+ Tuyên truyền pháp luật về biển và hải đảo; nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm tài nguyên biển; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động giao khu vực biển đối với tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng tài nguyên biển.

+ Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

- Quản lý, sử dụng tài nguyên rừng:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của rừng và công tác bảo vệ rừng cho mọi đối tượng bằng nhiều hình thức phù hợp.

+ Quản lý chặt chẽ quy hoạch và đất quy hoạch cho phát triển rừng, đẩy mạnh công tác giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất để phát triển sản xuất lâm nghiệp.

+ Chú trọng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất lâm nghiệp như chọn, tạo giống có năng suất, chất lượng cao; ứng dụng các biện pháp trồng rừng thâm canh cũng như quản lý rừng bền vững gắn với cấp chứng chỉ rừng.

+ Hỗ trợ, thúc đẩy việc liên doanh, liên kết trong tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp và các chủ rừng trong tiêu thụ lâm sản, mở rộng, phát triển thị trường cũng như tăng cường kêu gọi đầu tư cho phát triển lâm nghiệp.

e) Về quản lý, sử dụng nguồn nhân lực gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tạo môi trường, điều kiện thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; thực hiện hiệu quả chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Bảo đảm chế độ, chính sách, công tác đào tạo, bồi dưỡng và khen thưởng nhằm khuyến khích tinh thần trách nhiệm, sự cống hiến của đội ngũ công chức, viên chức.

- Triển khai Hệ thống KPI trong đánh giá hiệu quả công việc và trách nhiệm của công chức, viên chức (sau khi có Nghị định của Chính phủ).

### **5. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí**

- Thành lập các đoàn công tác chuyên môn để kiểm tra, đánh giá các dự án. Xác định rõ tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư, nguyên nhân tồn đọng và đề xuất phương án xử lý cụ thể từng dự án;

- Triển khai các biện pháp cụ thể cho từng nhóm dự án: tiếp tục đầu tư các dự án khả thi, điều chỉnh hoặc giãn tiến độ các dự án cần bổ sung giải pháp kỹ thuật, tài chính; chấm dứt các dự án kém hiệu quả, không còn phù hợp. Bảo đảm mọi quyết định đều tuân thủ quy định pháp luật và không để thất thoát, lãng phí;

- Thiết lập tiến độ chi tiết, giám sát thường xuyên; tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ về nhân lực, vật tư, thiết bị. Kiểm soát chặt chẽ khối lượng, chất lượng, chi phí phát sinh để hạn chế điều chỉnh tổng mức đầu tư ngoài kế hoạch;

- Rà soát, điều chỉnh thiết kế, dự toán, đơn giá và khối lượng xây dựng để loại bỏ các hạng mục không cần thiết. Áp dụng đấu thầu cạnh tranh, quản lý chi phí minh bạch và kiểm soát phát sinh nhằm tiết kiệm mức đầu tư cho từng dự án;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá; thiết lập hệ thống theo dõi, kiểm tra định kỳ các dự án theo tiến độ và chi phí. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán; kịp thời chấn chỉnh những sai sót, tồn tại, đảm bảo các dự án được thực hiện đúng kế hoạch và hiệu quả;

- Làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể liên quan đến dự án chậm tiến độ, kéo dài, hiệu quả thấp. Gắn kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ và đơn vị để nâng cao tinh thần trách nhiệm trong quản lý và điều hành dự án.

## **6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP**

- Rà soát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm, gây thất thoát, lãng phí; kiến nghị thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước sử dụng không đúng quy định; đồng thời đề xuất biện pháp khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình; đồng thời chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường, Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch TK, CLP năm 2026 của đơn vị mình. Trong Kế hoạch TK, CLP của mỗi đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để trình Sở Tài chính tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

### 3. Chế độ báo cáo:

Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về TK, CLP của đơn vị mình (Riêng đối với Phòng Khoáng sản và biến đổi khí hậu báo cáo thêm kết quả thực hiện về TK, CLP trong công tác quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên khoáng sản, Phòng Biển đảo và Tài nguyên nước báo cáo thêm kết quả thực hiện về TK, CLP trong công tác quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên nước, biển và hải đảo; Phòng Quản lý đất đai báo cáo thêm kết quả thực hiện về TK, CLP trong công tác quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên đất đai) qua Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, cụ thể như sau:

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về TK, CLP 10 tháng đầu năm 2026 (số liệu từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026) **trước ngày 02/11/2026** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính.

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về TK, CLP năm 2026 (số liệu từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026) **trước ngày 15/01/2027** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính.

- Ngoài ra, thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác THPTK, CLP năm 2026 của Ngành Nông nghiệp và Môi trường Quảng Trị; yêu cầu Cơ quan Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.